

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 13/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Kha Văn K, sinh năm 1970. Trú tại: Bản Q, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Kha Văn K: Bà Trần Thị Hải L – Văn phòng L1 - Đoàn Luật sư tỉnh N. Địa chỉ: P, tòa nhà Y, số I N, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Bà Lữ Thị P, sinh năm 1963. Địa chỉ: Bản Q, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Kha Văn T, sinh năm 1988. Trú tại: Bản Q, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

+ Chị Kha Thị O, sinh năm 1989. Trú tại: Bản Q, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

+ Bà Vy Thị H, sinh năm 1966. Trú tại: Bản Q, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Vy Thị H: Anh Kha Văn T, sinh năm 1989. Trú tại: Bản Q, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Lữ Thị P với ông Kha Văn K và bà Vy Thị H được lập tại Biên bản thuận ngày 28

tháng 11 năm 2009 và Biên bản thỏa thuận **ngày 19 tháng 3 năm 2025**. Diện tích đất công nhận theo diện tích đo đạc thực tế là 659 m², thuộc một phần thửa 09, tờ bản đồ số 11, địa chỉ bản Q, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An loại đất trồng cây lâu năm, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CY 663225, vào sổ cấp GCN: CH 00888 do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An cấp ngày 26 tháng 8 năm 2021 cho bà Lữ Thị P.

+ Giao cho vợ chồng ông Kha Văn K và Vy Thị H được quyền sử dụng 659m² đất trồng cây lâu năm tại thửa đất số 09, tờ bản đồ số 11, địa chỉ tại bản Q, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An và sở hữu toàn bộ tài sản trên diện tích 659m² đất trồng cây lâu năm tại thửa đất số 09, tờ bản đồ số 11, địa chỉ tại bản Q, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An mà bà P đã chuyển nhượng cho ông K, bà H.

Có tứ cận như sau:

- + **Hướng đông giáp đường Quốc lộ 7 với chiều dài là 4,0 m.**
- + **Hướng tây giáp khe suối và đường mòn với chiều dài 50,7 m.**
- + **Hướng nam giáp đồi với chiều dài 20,35 m (Giáp đồi đất bà Lữ Thị P).**
- + **Hướng bắc giáp đất bà Lữ Thị P với chiều dài 54,51 m.**

Theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 23/5/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện T, tỉnh Nghệ An.

2.2. Ông Kha Văn K, bà Vy Thị H được quyền liên hệ với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện T, tỉnh Nghệ An; Cơ quan Tài nguyên môi trường và các Cơ quan có thẩm quyền khác liên quan đến việc đăng ký, cấp, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất để được đăng ký, cấp, chỉnh lý cho phù hợp với kết quả giải quyết của Tòa án và phù hợp với quy định quản lý của Nhà nước về pháp luật đất đai.

2.3. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016, ông Kha Văn K, anh Kha Văn T, chị Kha Thị O và bà Lữ Thị P thỏa thuận ông Kha Văn K tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007467 ngày 08 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho ông Kha Văn K 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

2.4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Kha Văn K tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 3.900.000đ (*Ba triệu chín trăm nghìn đồng*). Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ông Kha Văn K đã nộp đủ tại biên bản giao nhận chi phí tạm ứng tố tụng lập ngày 19 tháng 5 năm 2025 giữa anh Kha Văn T (nộp thay ông Kha Văn K) và Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Tương Dương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CCTHADS H. Tương Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ái